

Bản án số: 974/2023/HS-PT
Ngày 19/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Ngọc Huynh;
Ông Phan Nhựt Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 847/2023/TLPT-HS ngày 25 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo Huỳnh Văn Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án Hình sự sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Văn Đ, sinh ngày 10/7/1996 tại huyện C, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Tổ 8, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1962 (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; Nhân thân: Ngày 23/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, đã chấp hành xong ngày 11/02/2017; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 06/3/2023 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Huỳnh Văn Đ: Bà Bùi Trần Phú T là Luật sư Văn phòng Luật sư P thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang.

Địa chỉ: số 7 đường H, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; có mặt.

Trong vụ án còn có bị cáo Trương Thành H, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến việc kháng cáo, nên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 05/3/2023, Huỳnh Văn Đ điện thoại cho chị Huỳnh Thị Tuyết N để đến nhà chị N chơi (ở ấp A2, xã B, huyện C, tỉnh An Giang), nhưng chị N không đồng ý. Đ chửi. Chị N tắt điện thoại. Đ tiếp tục gọi điện thoại cho chị N nhiều lần nhưng không được. Tức giận, Đ đi bộ đến quán nước giải khát “Hải Đăng” thuộc ấp A, xã B, huyện C gặp Trương Thành H (bạn của Đ) nhờ H điều khiển xe mô tô chở Đ đến cổng Rọc Sen thuộc ấp A2, xã B và nói có việc riêng, nhưng không nói rõ việc gì. Trên đường đi, Đ kêu H dừng lại trước quầy bán dừa của chị Huỳnh Thị X (cùng ấp), Đ lấy cây dao bằng kim loại dài 41cm (loại dao tầm bực, lưỡi dài 29,5cm, cán dài 11,5cm) của chị X dùng để chặt dừa. Khi đến nhà chị N, Đ kêu H dừng xe cách nhà khoảng 04m đợi, còn Đ đến kêu chị N ra gặp Đ. Khi chị N vừa mở cửa, thì bị Đ cầm dao chém liên tiếp 03 nhát trúng vào vùng đầu, tay phải, tay trái của chị N. Xong, Đ lên xe cho H chở đến thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp để trốn. Trên đường đi, sợ bị người khác phát hiện, H kêu Đ ném bỏ cây dao rồi tiếp tục chở Đ đến thị trấn L để trốn. Chị N được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang cấp cứu, điều trị. Trong ngày, Đ đến Công an xã B đầu thú.

*** Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 176/23/KLTTCT-TTPY ngày 08/3/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang, kết luận đối với Huỳnh Thị Tuyết N, sinh năm 1997:**

1. Các kết quả chính:

- Vết thương đỉnh phải, dài 12,5cm, đứng dọc, bờ sắc gọn, hai góc nhọn, còn chỉ khâu: chấn thương sọ não, nứt sọ (dạng đứt) đỉnh phải tương ứng với vết thương bên ngoài, máu tụ ngoài +màng cứng, điều trị nội khoa.

- Vết thương thái dương trái, dài 10cm, hơi xiên, bờ sắc gọn, hai góc nhọn, còn chỉ khâu: nứt sọ (dạng đứt) bờ bên xương chũm trái tương ứng với vết thương bên ngoài, tụ dịch các thông bào xương chũm trái, điều trị nội khoa.

- Vết thương mặt lưng bàn tay phải, dài 3,5cm, nằm ngang, bờ sắc gọn, hai góc nhọn, còn chỉ khâu.

- Xây xát dạng thẳng vùng vai trái đến mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái, kích thước (15 x 0,1) cm, xung quanh bầm máu.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Huỳnh Thị Tuyết N tại thời điểm giám định 38%.

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc gây nên.

- Các vết thương vùng đầu là vùng trọng yếu của cơ thể. Do vết thương chỉ gây nứt sọ, không có những tổn thương phải cấp cứu khẩn cấp, nên không nguy hiểm đến tính mạng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 18 - 9 - 2023, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang quyết định:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Đ phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: bị cáo Huỳnh Văn Đ 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 06/3/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt của bị cáo Trương Thành H, về xử lý vật chứng, án phí, và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 15/9/2023, bị cáo Huỳnh Văn Đ kháng cáo xin giảm hình phạt, vì mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo, là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết vụ án:

Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo Đ phạm tội “Giết người”, với tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, là đúng pháp luật. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả; bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo. Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo, là đúng pháp luật. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ 14 (mười bốn) năm tù, là đúng pháp luật, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết nào mới làm căn cứ giảm

hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 20.000.000 đồng; người bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo; thuộc thành phần lao động nghèo; anh chị của bị cáo có gia đình ở riêng, mẹ bị cáo đã mất, cha lớn tuổi, các em còn nhỏ, bị cáo là lao động chính để nuôi cha; đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải). Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo không tranh luận bổ sung.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo bị cáo Huỳnh Văn Đ, là hợp lệ, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về tội danh:

Ngày 05/3/2023, Huỳnh Văn Đ gọi điện thoại muốn qua nhà chị Huỳnh Thị Tuyết N chơi, nhưng bị chị N từ chối. Đ tiếp tục gọi nhiều lần nhưng chị N không nghe, nên Đ tức giận nảy sinh ý định chém chị N cho hả dạ (BL 229, 325). Khoảng 13 giờ cùng ngày, Đ đi đến nhà của chị Huỳnh Thị Tuyết N ở ấp A2, xã B, huyện C, tỉnh An Giang. Tại đây, bị cáo Đ đã có hành vi dùng dao tầm bực (dài 41cm, lưỡi dao dài 29,5cm, cán dài 11,5cm) là hung khí nguy hiểm, chém liên tiếp 03 nhát vào những vùng trọng yếu trên người chị N, cụ thể: 01 nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu của chị N, 01 nhát theo hướng ngang xéo từ phải qua trái vào vùng đầu bên trái của bị hại, 01 nhát chém vào cổ tay của N. Sau khi chém xong, sợ bị người khác phát hiện, bị cáo ném bỏ con dao, rồi bỏ trốn. Việc chị N không tử vong mà chỉ bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 38%, là do được cấp cứu kịp thời. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Văn Đ phạm tội “Giết người”, thuộc trường hợp phạm tội “Có

tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, là đúng pháp luật.

[2.2]. Về hình phạt: Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm và mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét xử bị cáo đúng tội danh, khung, khoản, điều luật. Tuy nhiên tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 14 năm tù là có phần nghiêm khắc, bởi vì hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, thiệt hại sức khỏe của bị hại là 38%, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu ở trên. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần phải chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm theo hướng, giảm một phần hình phạt đối với bị cáo, vẫn đủ răn đe bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.3]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, không được chấp nhận.

[2.4]. Quan điểm của bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo, được chấp nhận.

[2.5]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[2.6]. Về án phí phúc thẩm hình sự: Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo Huỳnh Văn Đ không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 355; Điều 357 và Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Huỳnh Văn Đ.

2. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn Đ 13 (mười ba) năm tù về tội “Giết người”.
Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2023.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- Cục THADS tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh An Giang;
- Bị cáo (Trại tạm giam tổng đạt);
- Lưu: HS, VP (TVN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hòa